

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH CÔNG

BÁO CÁO CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG TUẦN 16 – THÁNG 4

TPHCM, NGÀY 25 THÁNG 04 NĂM 2022

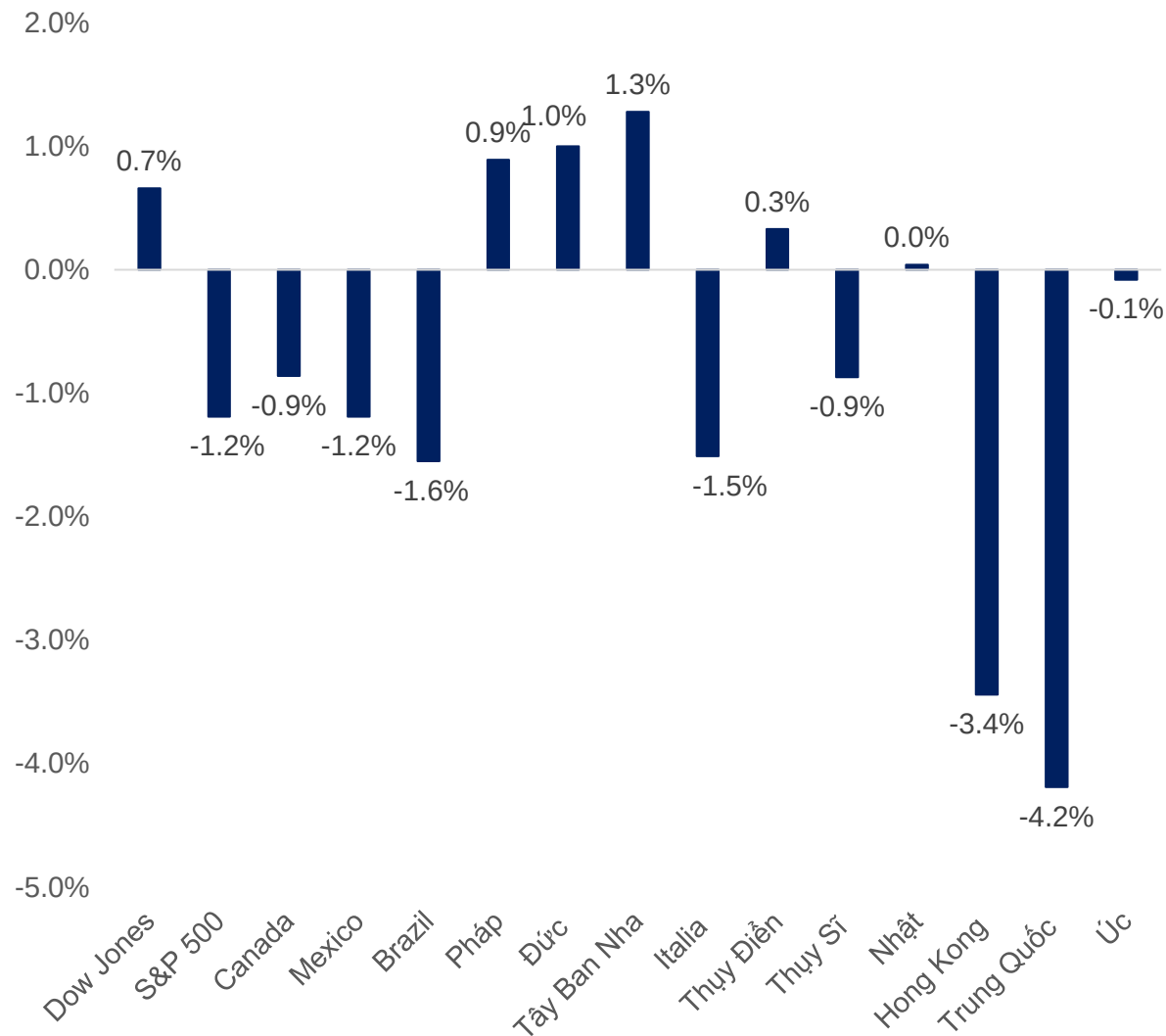


1. Thị trường toàn cầu trong tuần qua có sự phân hóa giữa các thị trường, nhưng cơ bản khá tiêu cực, chỉ số Dow Jones tuần qua tăng nhẹ 0.7%, trong khi S&P 500 lại giảm 1.2% (nếu tính từ đầu năm chỉ số Dow Jones đã giảm gần 4.3%, trong khi S&P500 giảm hơn 7.8%). Thị trường châu Á cũng điều chỉnh khá nhiều, trong đó Trung Quốc và Hong Kong tiếp tục giảm lần lượt 4.2% và 3.4%.
2. Như những nhận định từ tuần trước, mức định giá tại các thị trường trên thế giới hiện tại không quá cao. Hầu hết các thị trường đều giao dịch với mức P/E trailing thấp hơn 20. Bên cạnh đó, một số thị trường vẫn có mức định giá P/E thấp hơn 10 lần trong năm 2022 (P/E forward) như Brazil, Italia, Hong Kong,...
3. Nếu xét riêng khu vực Châu Á, trung vị P/E trailing và P/E forward 2022 của các thị trường xung quanh Việt Nam đang có giá trị lần lượt là 15.3 và 13.4, trong khi đó Việt Nam đang được giao dịch tại mức P/E trailing 15.6 lần, trong khi P/E forward 2022 đang giao dịch khoảng 13.1. Chỉ số P/E trailing của Việt Nam đang cao hơn so với bình quân của khu vực, nhưng nhìn forward 1 năm thì chúng ta có định giá hấp dẫn hơn.
4. Thị trường Mỹ và thế giới có diễn biến tiêu cực, chỉ số VIX tiếp tục giao dịch khoảng 23 lần, chỉ số VIX tiếp tục giao dịch cao hơn mức trung bình 5 năm qua (bình quân VIX 5 năm khoảng 18.3 lần). VIX giao dịch quá cao thể hiện thị trường có những rủi ro trong thời gian tới.
5. Giá hàng hóa trong tuần qua cũng khá phân hóa, nhóm hàng hóa liên quan đến dầu khí giảm khá nhiều, nhóm hàng hóa liên quan đến kim loại cũng giảm, trong khi đó một số sản phẩm hàng hóa nông nghiệp như café, ngô và đậu nành lại tăng nhẹ so với tuần trước.
6. Thị trường thế giới bất ổn và điều chỉnh, nội tại trong nước cũng có nhiều vấn đề liên quan đến lệnh bắt giữ, chỉ số VN-Index tuần qua giảm 5.4% - được xem là một tuần giảm khá mạnh của thị trường, trong khi VN30 cũng giảm gần 3.3%. Nếu tính từ đầu năm đến nay, chỉ số VN-Index đã giảm gần 8%, trong khi VN30 giảm 6.0%
7. Nếu xét chi tiết hơn về từng nhóm ngành, hầu hết các nhóm ngành đều giảm so với tuần trước, nhóm ngân hàng và bất động sản giảm lần lượt gần 3.5% và 6% so với tuần trước, nhóm công nghiệp giảm hơn 9%, nhóm nguyên vật liệu cũng giảm khá mạnh hơn 8% so với tuần trước.
8. Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục tuần thứ 2 quay lại mua ròng hơn 2.500 tỷ so với tuần trước, trong đó mua ròng các mã như GEX, DXG và NLG, trong khi bán ròng các mã như VHM, DGC và BVH, lũy kế từ đầu năm đến hiện tại, nước ngoài bán ròng hơn 4.000 tỷ.

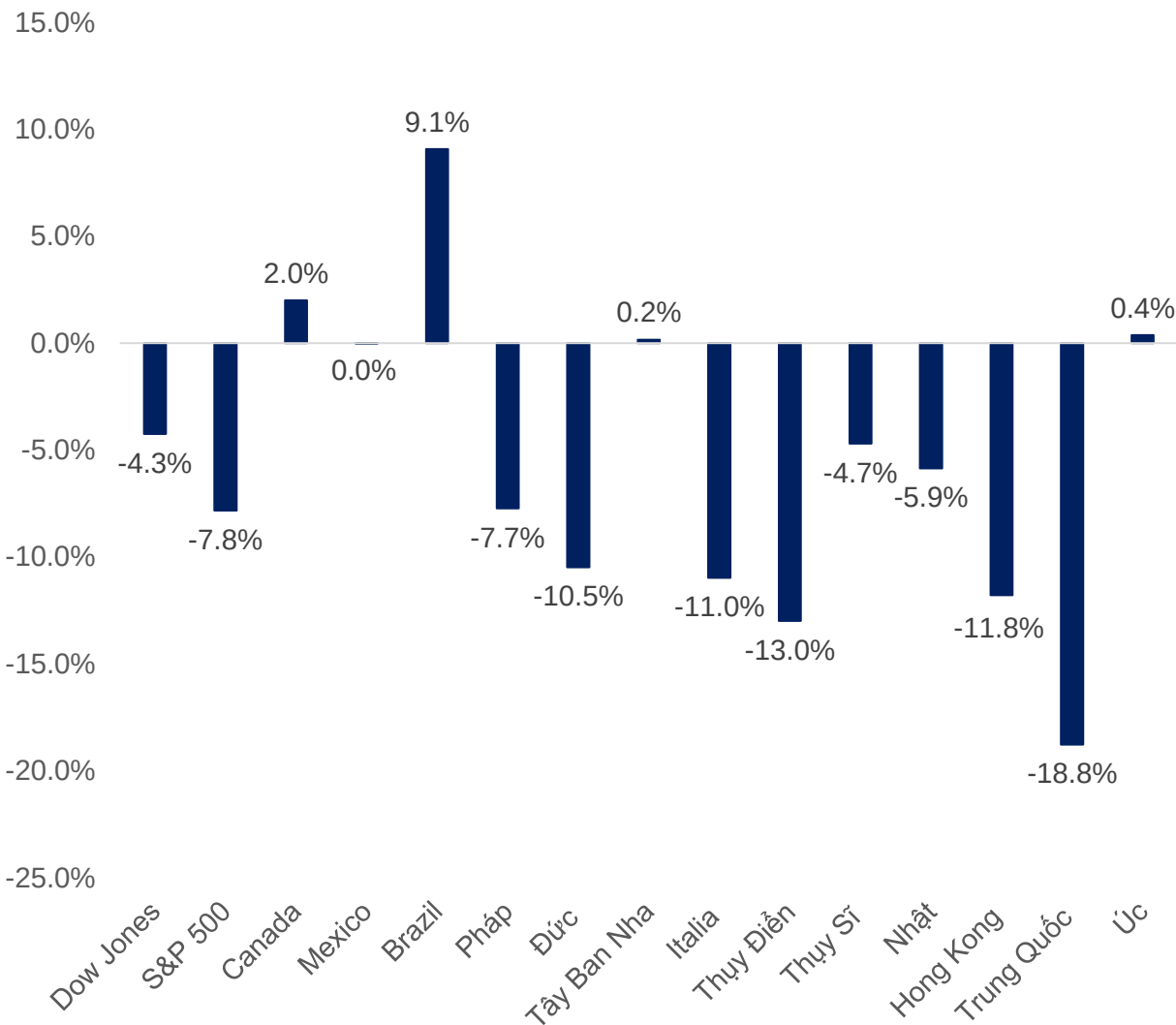
Chi tiết hơn về số liệu khách hàng có thể xem chi tiết những slide bên dưới

DIỄN BIẾN TỶ SUẤT SINH LỜI CỦA CÁC THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU

Tỷ suất sinh lời trong tuần qua trên toàn cầu

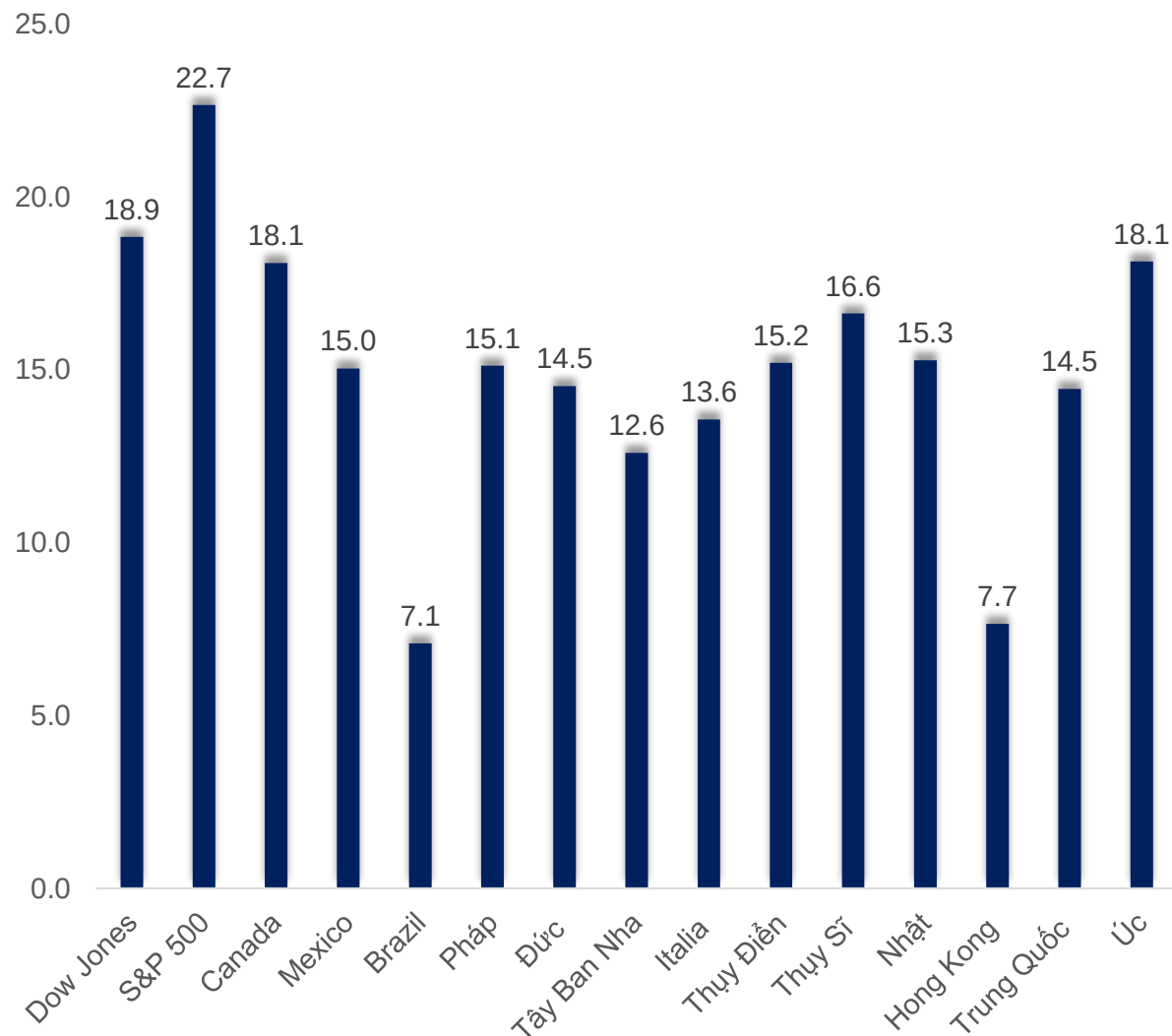


Tỷ suất sinh lời một số thị trường tính từ đầu năm 2022

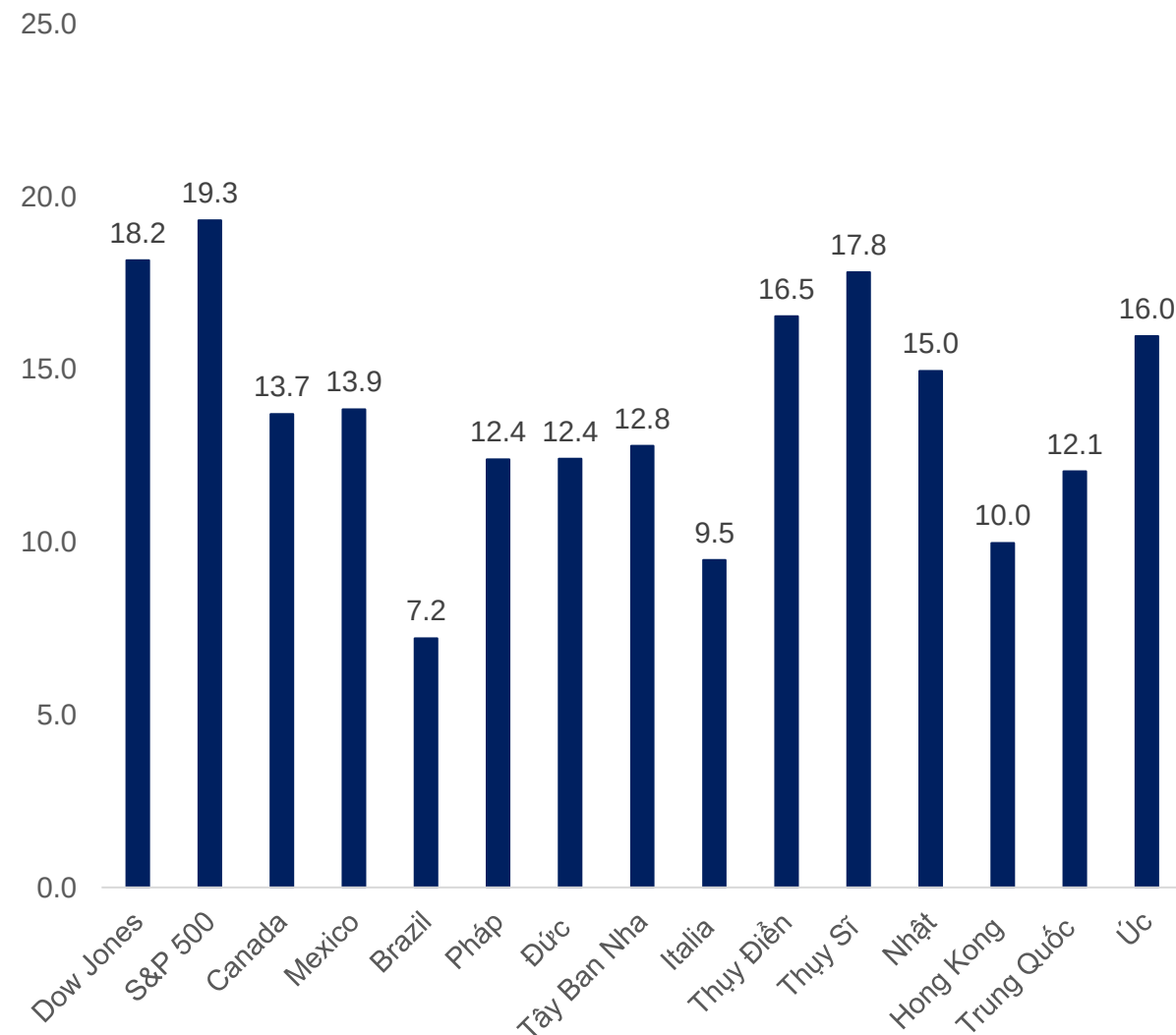


DIỄN BIẾN ĐỊNH GIÁ CỦA CÁC THỊ TRƯỜNG TRÊN TOÀN CẦU

P/E trailing của một số thị trường trên thế giới

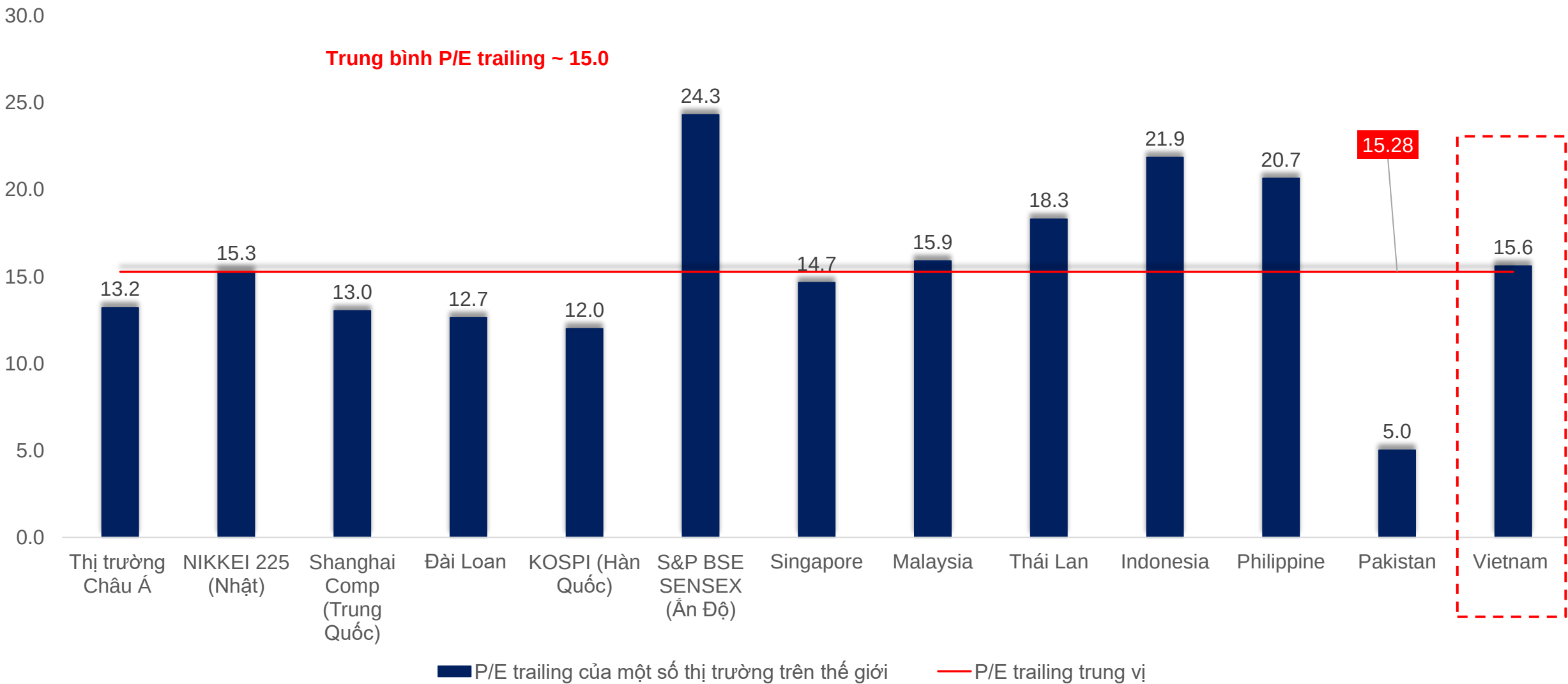


P/E forward 2022 của một số thị trường trên thế giới



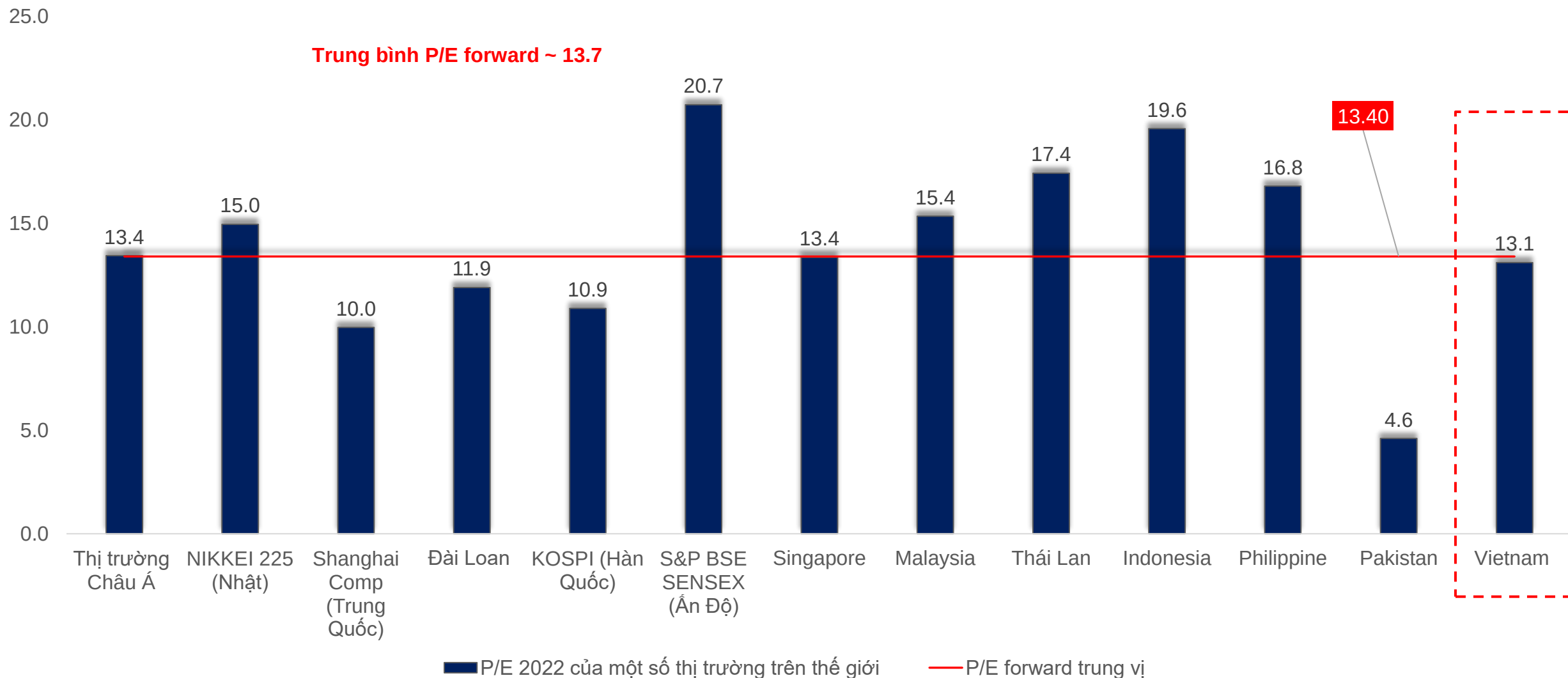
DIỄN BIẾN ĐỊNH GIÁ CỦA CÁC THỊ TRƯỜNG TRONG KHU VỰC

P/E trailing các thị trường trong khu vực và P/E trung vị



DIỄN BIẾN ĐỊNH GIÁ CỦA CÁC THỊ TRƯỜNG TRONG KHU VỰC

P/E 2022 các thị trường trong khu vực và P/E trung vị

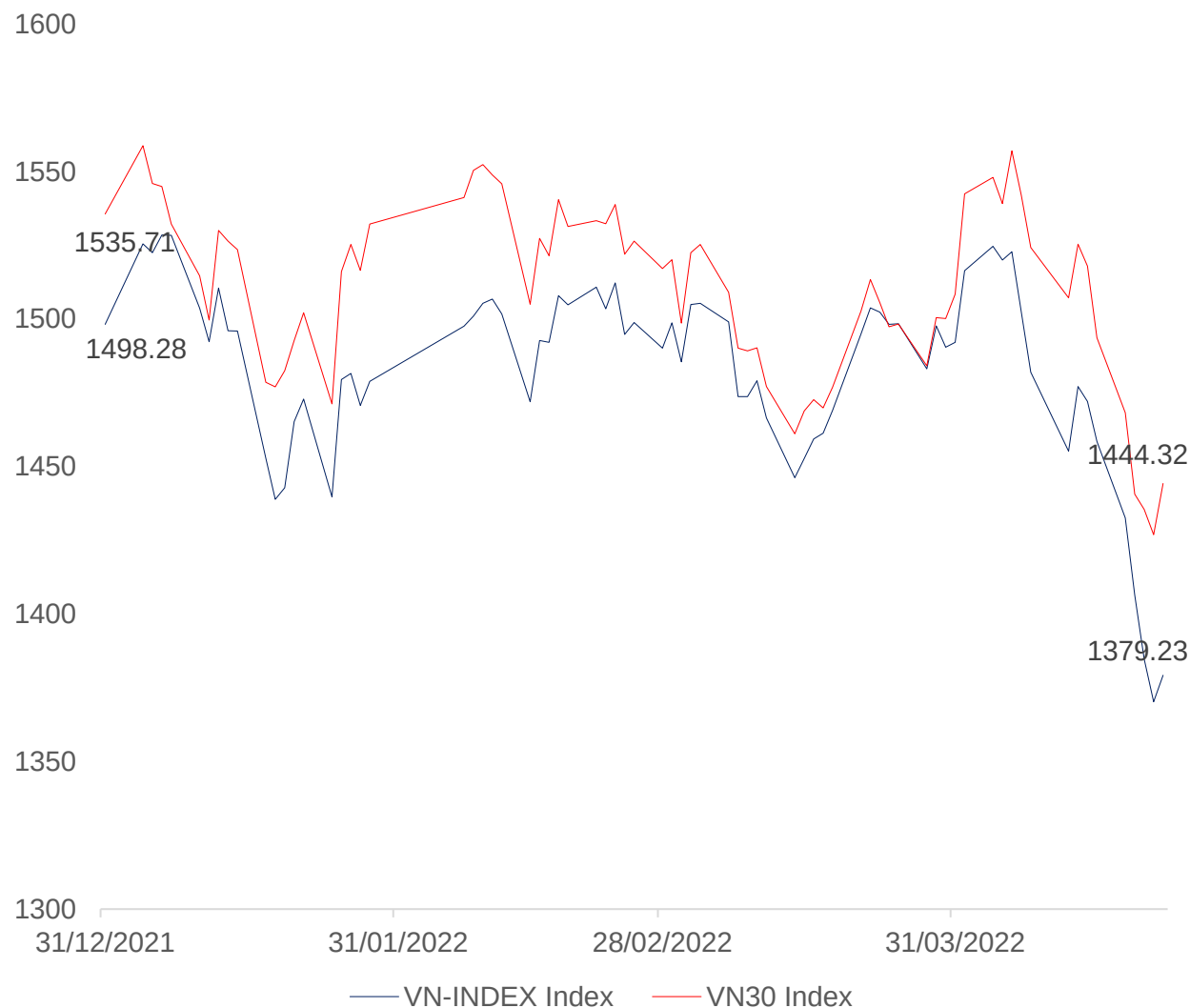


DIỄN BIẾN CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG RỦI RO VIX CỦA MỸ

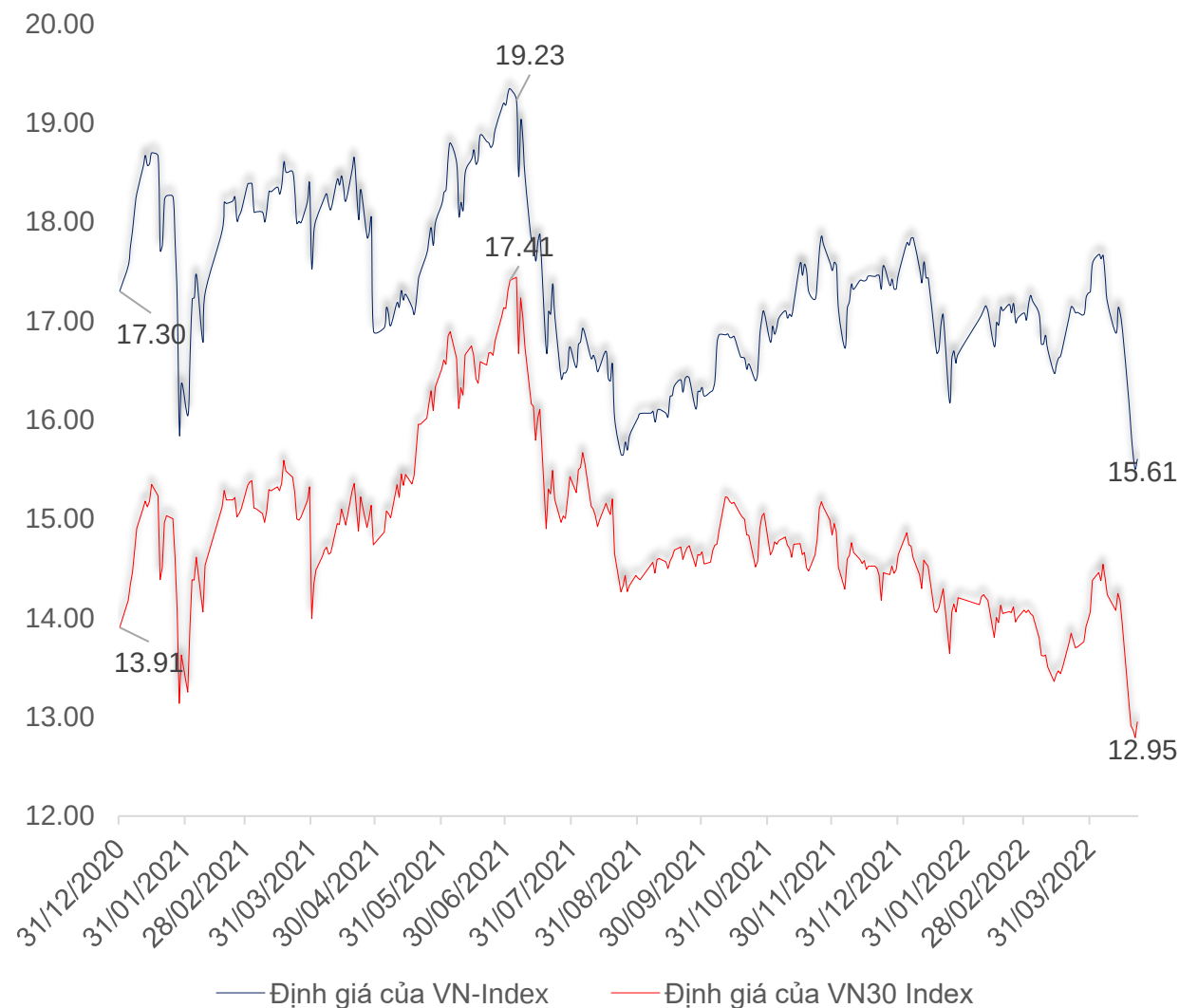
Diễn biến chỉ số VIX và S&P 500



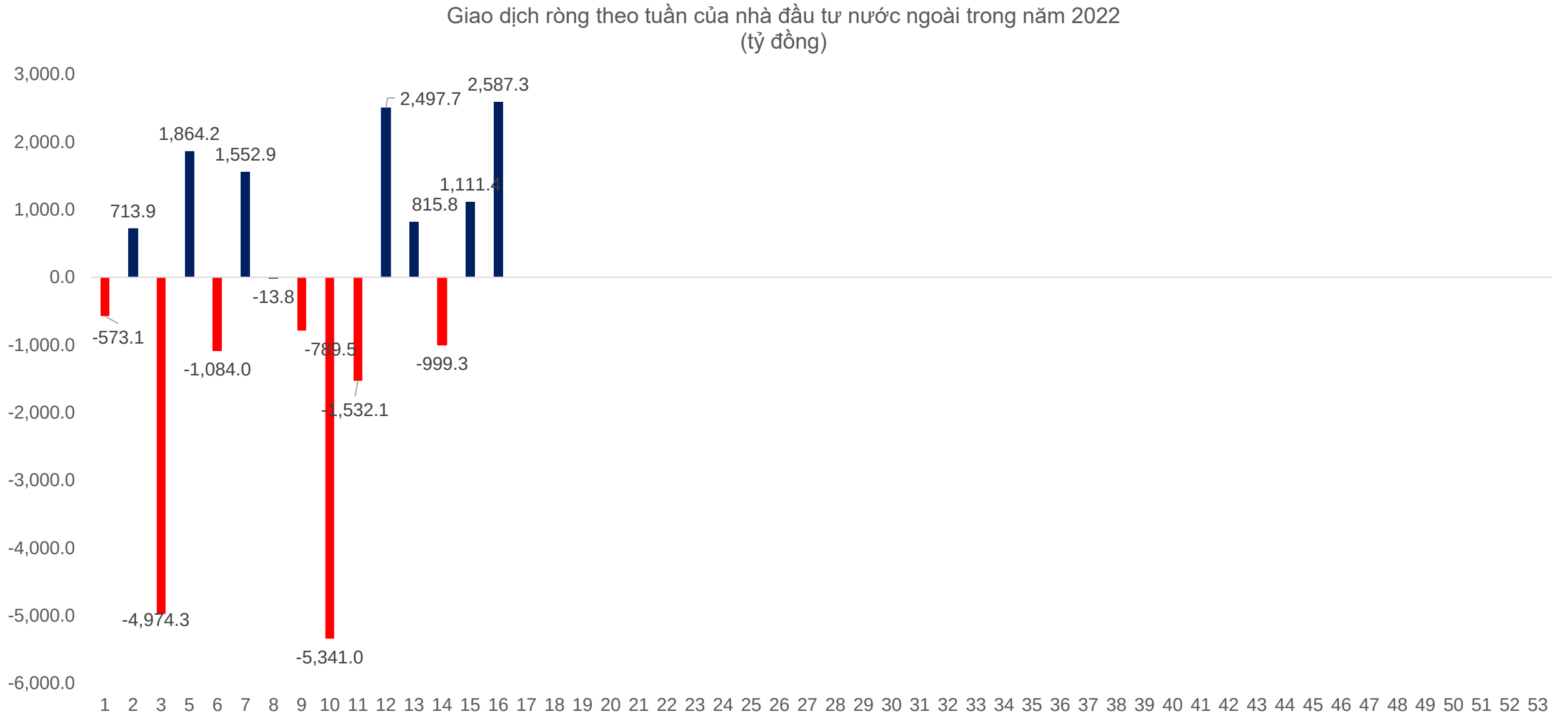
Diễn biến chỉ số VN30 và VN-Index trong năm 2022



Diễn biến định giá của VN-Index và VN-30



	Tỷ trọng % trong VN-Index	ROE	Tỷ suất sinh lời trong tuần	Tỷ suất sinh lời từ đầu năm (YTD)	P/E
Tài chính (33 DN)	35.07%	19.99%	-3.50%	-5.23%	13.4
Bất động sản (47 DN)	21.14%	13.53%	-6.06%	-12.98%	32.3
Tiêu dùng thiết yếu (30 DN)	10.09%	24.44%	-2.36%	-2.44%	22.0
Nguyên vật liệu (62 DN)	9.54%	30.92%	-8.19%	-2.85%	24.0
Công nghiệp (109 DN)	9.03%	-23.03%	-9.16%	-8.57%	156.6
Tiện ích (27 DN)	6.57%	15.54%	-3.23%	8.90%	20.8
Tiêu dùng không thiết yếu (40 DN)	3.81%	22.40%	-4.19%	15.00%	27.1
Năng lượng (10 DN)	2.27%	26.63%	-3.36%	18.80%	23.6
Công nghệ thông tin (4 DN)	1.59%	10.92%	10.83%	-9.44%	64.1
Sức khỏe và dược (13 DN)	0.68%	16.48%	-1.97%	-1.54%	18.2
Chưa xác định (15 DN)	0.15%	13.81%	18.94%	-28.00%	11.5
Dịch vụ viễn thông (3 DN)	0.07%	9.40%	12.21%	-18.63%	29.5





THANHCONG SECURITIES CO.

A: 2nd floor, No. 6 Ho Tung Mau St., Nguyen Thai Binh W., D.1, HCMC

T: (+84 28) 3827 0527 | F: (+84 28) 3821 80 10

www.tcsc.vn